

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 10-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng

Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1976 tại huyện Th, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện tại: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; chồng: Nguyễn Văn C; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 31/12/2022 đến ngày 05/01/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

2. Hà Đức Tr, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 4 năm 1950 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Ch và con bà Hoàng Thị Ph (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị C; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1967; nơi cư trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Bà Đào Thị B, sinh năm 1967; nơi cư trú: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Văn Kh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 31/12/2022 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện tại nhà của Hà Đức Tr có biểu hiện nghi vấn hoạt động đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. Tổ công tác đã kiểm tra và phát hiện Hà Đức Tr cùng Nguyễn Thị H đang tổng hợp số lô, số đề cho khách, đồng thời phát hiện và thu giữ trên bàn Hà Đức Tr đang ngồi có 01 (một) tờ phoi bên trong ghi số lô, số đề; 15 (mười lăm) tờ cáp bên trong ghi số lô, số đề ngày 31/12/2022; 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi màu xanh; 01 (một) tập ghi kết quả xổ số miền bắc; số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Hà Đức Tr. Tiến hành kiểm tra túi xách đeo trên người của Nguyễn Thị H thu giữ được 01 (một) tờ phoi, bên trong ghi số lô, số đề; số tiền 14.700.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia x2 màu đỏ - đen của Nguyễn Thị H. Xác định có dấu hiệu của tội phạm đánh bạc nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ các tang vật kể trên và đưa Hà Đức Tr cùng Nguyễn Thị H đến Công an thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để lấy lời khai làm rõ sự việc.

Quá trình kiểm tra tin nhắn lưu trong máy điện thoại di động của Nguyễn Thị H phát hiện có một số nội dung liên quan đến việc chuyển các số lô, số đề từ số thuê bao di động 0915561xxx của Nguyễn Thị H đến số thuê bao di động 0978898xxx lưu tên trong máy điện thoại là D và đến số thuê bao di động 0392875xxx lưu tên trong máy điện thoại là Ph 1. Nguyễn Thị H khai nhận số thuê bao di động 0978898xxx là của Phạm Thị D, sinh năm 1967, trú tại: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn còn số thuê bao di động 0392875xxx là của Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1988, trú tại: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Kiểm tra điện thoại của Hà Đức Tr không phát hiện nội dung gì liên quan đến việc nhận và chuyển các số lô, số đề. Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng làm rõ được 01 (một) tờ phoi, bên trong ghi số lô, số đề thu giữ được trong túi xách của Nguyễn Thị H là tờ phoi của Đào Thị B, sinh năm 1967, trú tại: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tự ghi chép ra để đánh lô, đề với Nguyễn Thị H và Hà Đức Tr ngày 31/12/2022. Do đó, cơ quan điều tra đã triệu tập và lấy lời khai của Phạm Thị D, Nguyễn Văn Ph và Đào Thị B có nhân thân như trên, đồng thời thu giữ của Phạm Thị D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu đỏ, số IMEI: 35835093412923, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0987.898.xxx để kiểm tra làm rõ.

Kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam niêm phong trong 02 (hai) phong bì gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại cơ quan điều tra, đã làm rõ được như sau: Từ khoảng tháng 7/2022 bị cáo Nguyễn Thị H do công việc không ổn định, thu nhập thấp nên bị cáo Nguyễn Thị H đã nảy sinh ý định làm thư ký ghi số lô, số đề gửi cho Nguyễn Văn Ph để hưởng tiền chênh lệch. Đồng thời, do có quen biết với bị cáo Hà Đức Tr và thời điểm đó Hà Đức Tr đang làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết miền bắc cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Lạng Sơn nên bị cáo Nguyễn Thị H đã thống nhất với bị cáo Hà Đức Tr là hàng ngày ngoài việc bán vé xổ số kiến thiết miền bắc thì Hà Đức Tr sẽ trực tiếp nhận, ghi các số lô đề của những người khách qua đường có nhu cầu đánh số lô, số đề còn Nguyễn Thị H sẽ thu và trả tiền cho khách đánh số lô, đề rồi căn cứ vào bản tổng hợp số lô đề do Hà Đức Tr ghi được thì Nguyễn Thị H sẽ gọi điện thoại để đọc, chuyển các số lô, số đề cho Nguyễn Văn Phú và hàng tháng Nguyễn Thị H sẽ trả tiền công cho Hà Đức Tr là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Trong đó, Nguyễn Thị H thống nhất với Hà Đức Tr như sau: Đối với số đề, Nguyễn Thị H và Hà Đức Tr nhận ghi của khách 1000đồng/01 điểm rồi Nguyễn Thị H chuyển cho Phú 800 đồng/01 điểm, hưởng lợi 200 đồng/01 điểm, khách đánh trúng được Nguyễn Thị H trả cho 70.000 đồng/01 điểm, được tính là trúng thưởng khi số đề này trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền bắc trong ngày quay số mở thưởng. Còn số lô, Nguyễn Thị H và Hà Đức Tr nhận ghi của khách 22.500 đồng/01 điểm rồi Nguyễn Thị H chuyển cho Nguyễn Văn Ph 22.000 đồng/01 điểm hưởng lợi 500 đồng/01 điểm, khách đánh trúng được Nguyễn Thị H trả cho 80.000 đồng/01 điểm, được tính là trúng thưởng khi 02 số cuối cùng của số lô này trùng với 02 số cuối cùng của 27 giải theo hệ thống giải thưởng của xổ số kiến thiết miền bắc và tối đa chỉ được tính trúng thưởng 03 lần. Đối với lô xiên, Nguyễn Thị H và Hà Đức Tr nhận ghi của khách 10.000 đồng/01 điểm rồi Nguyễn Thị H chuyển cho Nguyễn Văn Ph 8.000 đồng/01 điểm, hưởng lợi 2.000 đồng/01 điểm, lô xiên ghi cho khách gồm có xiên 2 và xiên 3, được tính là trúng thưởng khi 02 số của lô xiên 2 hoặc 03 số của lô xiên 3 trùng với 02 số cuối cùng của các con số trong 27 giải hệ thống xổ số kiến thiết miền bắc, xiên 2 trúng 01 điểm được Nguyễn Thị H trả cho 100.000 đồng còn xiên 3 trúng 01 điểm được Nguyễn Thị H trả cho 400.000 đồng. Ba số thì Nguyễn Thị H và Trung nhận ghi của khách 1.000 đồng/01 điểm rồi Nguyễn Thị H chuyển lại cho Nguyễn Văn Ph 800 đồng/01 điểm hưởng lợi 200 đồng/01 điểm, khách đánh trúng được Nguyễn Thị H trả cho 400.000 đồng/01 điểm, được tính là trúng thưởng khi 03 số khách mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền bắc. Tất cả các số trúng thưởng đều căn cứ vào 27 giải trong cơ cấu giải của kết quả xổ số miền bắc quay mở thưởng trong ngày ghi, bán số lô đề để trả thưởng cho khách trúng số.

Trong ngày 31/12/2022 Nguyễn Thị H và Hà Đức Tr đã ghi được các số lô, số đề của Đào Thị B và những người khách qua đường, cụ thể tính thành tiền. Đề: 2107 điểm x 1.000 đồng/01 điểm = 2.107.000 đồng (hai triệu một trăm linh bảy nghìn đồng); Lô: 151 điểm x 22.500 đồng/01 điểm = 3.397.500 đồng (ba triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng); Lô xiên 3: 20 điểm x 10.000 đồng/01 điểm = 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); Ba số: 50 điểm x 1.000

đồng/01 điểm = 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền sử dụng để đánh lô, đề là: 2.107.000 đồng + 3.397.500 đồng + 200.000 đồng + 50.000 đồng = 5.754.500 đồng (năm triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn năm trăm đồng). Trong đó số tiền Đào Thị B sử dụng để đánh đề với Hà Đức Tr và Nguyễn Thị H là 2.657.500 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Ngoài ra, trong ngày 31/12/2022 Nguyễn Thị H còn tự đánh lô, đề với Phạm Thị D tổng số tiền là 596.000 đồng (năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Do hành vi đánh bạc của các bị cáo bị phát hiện và ngăn chặn trước giờ mở thưởng xổ số miền bắc ngày 31/12/2022. Đồng thời, do hàng ngày Nguyễn Thị H đều chuyển các số lô, số đề cho chủ đề bằng hình thức gọi điện thoại trực tiếp để đọc các số lô, số đề ghi trong tờ phoi tổng hợp mà Hà Đức Tr ghi chép lại từ các tờ cấp sau đó Nguyễn Thị H đã cầm toàn bộ các tờ phoi và tờ cấp rồi tiêu hủy bằng hình thức đốt nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để làm rõ hành vi đánh bạc của các bị cáo trong các ngày trước đó và không tiến hành đối chiếu số trúng thưởng, không xác định được số tiền Nguyễn Thị H hưởng lợi chênh lệch từ việc làm thư ký ghi số lô, số đề.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tạm giữ các vật chứng gồm: 01 (một) tờ phoi bên trong ghi số lô, số đề; 15 (mười lăm) tờ cấp bên trong ghi số lô, số đề ngày 31/12/2022; 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi màu xanh; 01 (một) tập ghi kết quả xổ số miền bắc; số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Hà Đức Tr; 01 (một) tờ phoi, bên trong ghi số lô, số đề; số tiền 14.700.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia x2 màu đỏ - đen của Nguyễn Thị H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu đỏ, số IMEI: 35835093412923, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0987.898.688 của Phạm Thị D.

Do xác định số tiền 14.700.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị H và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen tạm giữ của Hà Đức Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 16/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại các tài sản trên cho Nguyễn Thị H và Hà Đức Tr.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu đỏ, số IMEI: 35835093412923, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0987.898.xxx, xác định chiếc điện thoại của Phạm Thị D có sử dụng vào mục đích nhận chuyển các số lô, số đề nhưng do hành vi của Phạm Thị D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã có Quyết định tách vật chứng này để xử lý hành chính bằng hình thức tịch thu tang vật vi phạm.

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) tờ giấy kẻ ngang, bên trong ghi các số lô, đề (có chữ ký của Hà Đức Tr và Nguyễn Thị H); 01 (một) tờ giấy (tờ lịch) bên trong ghi số lô, số đề (có chữ ký của Nguyễn Thị H); 15 (mười năm) tờ cấp bên trong ghi số lô, số đề ngày 31/12/2023 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng còn lại gồm: 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi màu xanh; 01 (một) tập giấy ghi kết quả xổ số miền bắc; số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một

trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia x2 màu đỏ - đen, số IMEI1: 352867051968929, số IMEI2: 352867051968937, bên trong lắp sim Vinaphone, số thuê bao 0915.561.xxx, đã qua sử dụng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Hà Đức Tr khai nhận ngoài Đào Thị B đánh số lô, số đề có gửi lại 01 (một) tờ phôi mà Đào Thị B tự ghi chép ra thì những người mua số lô, số đề còn lại là những khách qua đường, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý trong vụ án.

Đối với Đào Thị B, do số tiền Đào Thị B sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số: 31/QĐ-XPHC ngày 5/4/2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Thị B bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với Phạm Thị D là người nhận ghi các số lô, số đề của Nguyễn Thị H nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và không có căn cứ để làm rõ hành vi đánh bạc của Phạm Thị D trong các ngày trước đó nên Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số: 1228/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, cụ thể: Tịch thu 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ và số tiền ghi số lô, số đề 596.000 đồng (năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Văn Ph, theo lời khai của Nguyễn Thị H thì hàng ngày sau khi Hà Đức Tr tổng hợp các số lô, đề vào tờ phôi thì Nguyễn Thị H đều gọi điện thoại chuyển các số lô, số đề ghi được của khách cho Nguyễn Văn Ph thông qua các số thuê bao di động gồm số: 0984068xxx và số thuê bao 0392875xxx để hưởng lợi tiền chênh lệch. Quá trình điều tra Nguyễn Văn Ph khẳng định không được nhận các số lô đề do Nguyễn Thị H gửi đến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị thu giữ điện tín đối với các số thuê bao kể trên để làm rõ. Kết quả, số thuê bao 0984068xxx đăng ký họ tên Nguyễn Văn Ph nhưng không có nội dung liên quan đến việc nhận các số lô, số đề, còn số thuê bao 0392875xxx có nội dung nhận và chuyển các số lô, đề đăng ký thuê bao tên là bà Lăng Thị S, sinh năm 1961, trú tại: Thôn N, xã Ch, huyện Ch, tỉnh Lạng Sơn, qua làm việc xác minh bà Lăng Thị S không biết tại sao căn cước công dân của bà lại được sử dụng để đăng ký hoạt động cho số thuê bao này. Nhận thấy ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H thì không có căn cứ nào khác để chứng minh hành vi của Nguyễn Văn Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để khởi tố, xử lý Nguyễn Văn Ph.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Hà Đức Tr về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận nhận định: Về nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Đức Tr được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 (người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên) và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bị cáo có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được hưởng chế độ trợ cấp một lần); đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 17, Điều 58 và khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 17, Điều 58 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Hà Đức Tr từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Đức Tr vì bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi màu xanh; 01 (một) tập giấy ghi kết quả xổ số miền bắc. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia x2 màu đỏ - đen, số IMEI1: 352867051968929, số IMEI2: 352867051968937, bên trong lắp sim Vinaphone, số thuê bao 0915.561.759, đã qua sử dụng, vì đây là chiếc điện thoại bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thị H, vì đây là số tiền đánh bạc.

Đối với 01 (một) tờ giấy kẻ ngang, bên trong ghi các số lô, đề (có chữ ký của Hà Đức Tr và Nguyễn Thị H); 01 (một) tờ giấy (tờ lịch) bên trong ghi số lô, số đề (có chữ ký của Nguyễn Thị H); 15 (mười năm) tờ cáp bên trong ghi số lô, số đề ngày 31/12/2023 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử truy thu số tiền 4.604.500 đồng (bốn triệu sáu trăm linh tư nghìn năm trăm đồng) của bị cáo Nguyễn Thị H, vì đây là số tiền đánh bạc.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hà Đức Tr là người cao tuổi được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo ân hận về hành vi mình đã thực hiện và xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị D, bà Đào Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt; người chứng kiến Hoàng Văn Kh vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 193 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người này theo quy định của pháp luật.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản sự việc và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 31/12/2022 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện bị cáo Hà Đức Tr và bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại nhà ở của bị cáo Hà Đức Tr với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 5.754.500 đồng (năm triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn năm trăm đồng). Ngoài ra, Nguyễn Thị H còn tự đánh bạc với người khác số tiền 596.000 đồng (năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Với những hành vi trên của các bị cáo đã đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Thị H, Hà Đức Tr phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã vi phạm về quản lý hành chính của Nhà nước được pháp luật quy định và còn gây ra mất trật tự, trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người khác, không những gây bất bình trong quần chúng nhân dân mà còn góp phần gây ra những tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Vụ án này có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ, chỉ mang tính chất vụ việc. Xét về vai trò tham gia đánh bạc của các bị cáo, thì bị cáo Nguyễn Thị H là người có vai trò cao hơn bị cáo Hà Đức Tr, vì bị cáo là người thuê bị cáo Hà Đức Tr ghi số lô, đề của khách.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Hà Đức Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Thị H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hà Đức Tr tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được hưởng chế độ trợ cấp một lần, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật, xác định các bị cáo có nhân thân tốt.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt. Các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên việc cách ly bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Hà Đức Tr ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật; còn bị cáo Hà Đức Tr xét thấy bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Hội đồng xét xử xét thấy:

[13] Đối với 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi màu xanh; 01 (một) tập giấy ghi kết quả xổ số miền bắc là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NokiaX2 màu đỏ - đen, số IMEI1: 352867051968929, số IMEI2: 352867051968937, bên trong lắp sim Vinaphone, số thuê bao 0915.561.xxx, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thị H xác định là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[15] Đối với số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) thu của bị cáo Nguyễn Thị H là số tiền đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[16] Đối với 01 (một) tờ giấy kẻ ngang, bên trong ghi các số lô, đề (có chữ ký của Hà Đức Tr và Nguyễn Thị H); 01 (một) tờ giấy (tờ lịch) bên trong ghi số lô, số đề (có chữ ký của Nguyễn Thị H); 15 (mười năm) tờ cáp bên trong ghi số lô, số đề ngày 31/12/2023 đã lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[17] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.604.500 đồng (bốn triệu sáu trăm linh tư nghìn năm trăm đồng) của bị cáo Nguyễn Thị H, vì đây là số tiền đánh bạc.

[18] Đối với Đào Thị B, do số tiền Đào Thị B sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số: 31/QĐ-XPHC ngày 5/4/2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Thị B bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng), nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[19] Đối với Phạm Thị D là người nhận ghi các số lô, số đề của Nguyễn Thị H nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và không có căn cứ để làm rõ hành vi đánh bạc của Phạm Thị D trong các ngày trước đó nên Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định số: 1228/QĐ-XPHC ngày 17/4/2023. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 15.000.000 đồng. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, cụ thể: Tịch thu 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ và số tiền ghi số lô, số đề 596.000 đồng (năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng), nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[20] Đối với Nguyễn Văn Ph, theo lời khai của Nguyễn Thị H thì hàng ngày sau khi Hà Đức Tr tổng hợp các số lô, đề vào tờ phoi thì Nguyễn Thị H đều gọi điện thoại chuyển các số lô, số đề ghi được của khách cho Nguyễn Văn Ph thông qua các số thuê bao di động gồm số: 0984068xxx và số thuê bao 0392875xxx để hưởng lợi tiền chênh lệch. Quá trình điều tra Nguyễn Văn Ph khẳng định không được nhận các số lô đề do Nguyễn Thị H gửi đến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã đề nghị thu giữ điện tín đối với các số thuê bao kể trên để làm rõ. Kết quả, số thuê bao 0984068xxx đăng ký họ tên Nguyễn Văn Ph nhưng không có nội dung liên quan đến việc nhận các số lô, số đề, còn số thuê bao 0392875xxx có nội dung nhận và chuyển các số lô, đề đăng ký thuê bao tên là bà Lăng Thị S, sinh năm 1961, trú tại thôn N, xã Ch, huyện Ch, tỉnh Lạng Sơn, qua làm việc xác minh bà Lăng Thị S không biết tại sao căn cước công dân của mình lại được sử dụng để đăng ký hoạt động cho số thuê bao này. Nhận thấy ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H thì không có căn cứ nào khác để chứng minh hành vi của Nguyễn Văn Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để khởi tố, xử lý Nguyễn Văn Ph, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[21] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[22] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Đức Tr bị kết án nhưng bị cáo là người cao tuổi; bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí, nên bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[23] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H ;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Đức Tr;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 292 ; khoản 1 Điều 293 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Hà Đức Tr phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

* Hình phạt chính:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày

10/7/2023. Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Xử phạt bị cáo Hà Đức Tr 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/7/2023. Giao bị cáo Hà Đức Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Thị H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi màu xanh; 01 (một) tập giấy ghi kết quả xổ số miền bắc.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia x2 màu đỏ - đen, số IMEI1: 352867051968929, số IMEI2: 352867051968937, bên trong lắp sim Vinaphone, số thuê bao 0915.561.xxx, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thị H.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) thu của bị cáo Nguyễn Thị H.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 4.604.500 đồng (bốn triệu sáu trăm linh tư nghìn năm trăm đồng) của bị cáo Nguyễn Thị H để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Hà Đức Tr được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án sơ thẩm hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt